

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 43/2021/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 4 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Phạm Ngọc H** - Sinh năm 1989

Trú tại: TK, thị trấn C, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Chị **Dương Minh H** - Sinh năm 1989

Trú tại: TK, thị trấn C, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83, Điều 107; Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Ngọc H và chị Dương Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc H và chị Dương Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Dương Minh H có trách nhiệm trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Phạm Ngọc HM, sinh ngày

30/9/2015 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Phạm Ngọc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Ngọc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Ngọc HM mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng.

Việc thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện theo quy định tại điều 357 của Bộ luật Dân sự:

*“1. Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.*

*2. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này”.*

- Về tài sản chung: Anh Phạm Ngọc H và chị Dương Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Phạm Ngọc H và chị Dương Minh H không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Ngọc H tự nguyện chịu 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 03823 ngày 08/4/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Xác nhận anh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKS huyện Ba Bể;
- Dương sự;
- UBND xã TT C;  
(Nơi ĐKKH)
- T.H.ADS huyện Ba Bể;
- TA tỉnh BK (Kèm BBTN)
- Lưu HSVA;
- Lưu VP;

**THẨM PHÁN**

**Ma Thị Nguyên**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh + BBGN; 1;
- VKSND huyện Ba Bể; 2;
- THADS H. Ba Bể; 1;
- UBND thị trấn Chợ Rã;  
(Nơi đăng ký kết hôn) 1;
- Các đương sự; 2;
- Lưu HS, VT. 2.

**THẨM PHÁN**

**Ma Thị Nguyên**